

TÒA ÁN NHÂN DÂN H. QUẾ VÕ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC NINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2019/HS-ST

Ngày: 18-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Toán;

2. Ông Nguyễn Hữu Hân;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2019/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1992;

HKTT: Thôn Cự Tự, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Sử, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Lan, sinh năm 1967; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2019 đến nay; hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

**** Người bị hại:***

1. Anh Trần Danh T, sinh năm 1989 – vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1996 - vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn Cự Tự, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Đàm Văn Đ, sinh năm 1971; trú tại: Thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh – vắng mặt;

2. Anh Thân Nhân M, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Cự Tụ, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/7/2019, Phạm Văn V, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Cự Tụ, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quế Võ đầu thú và khai nhận trong thời gian từ 03/7/2019 đến 06/7/2019, V đã một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 03/7/2019, V đi sang nhà anh Trần Danh T, sinh năm 1989, trú tại: Thôn Cự Tụ, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để mượn xe máy. Khi đến nhà anh T, V thấy anh T đang ngủ ở trong nhà, V gọi nhưng anh T không trả lời. V thấy dưới nhà để xe có 01 chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 99E1-273.71 có cấm chìa khoá tại ổ khoá. V đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. V dắt xe ra ngoài sân, nổ máy và đi về nhà V để chở thóc mang đi bán. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, V điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được đến nhà anh Đàm Văn Đ, sinh năm 1971, trú tại: Thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, V đã để lại chiếc xe máy làm tin và vay của anh Đ 4.000.000 Đ. Số tiền trên V đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 05/7/2019, V đi sang nhà chị Hoàng Thị N, sinh năm 1996, trú tại: Thôn Cự Tụ, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và ngủ tại võng trước hiên nhà chị N. Đến 09 giờ ngày 06/7/2019, V dậy thấy chị N và bà Nguyễn Thị Hòe, sinh năm 1973 là mẹ chồng chị N đang ngủ trong nhà. V quan sát ở trong nhà và phát hiện 01 chiếc máy bơm nước màu xanh nhãn hiệu Bảo Long để ở góc nhà. V đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy bơm để mang đi bán. V xách chiếc máy bơm lên và đi đến một cửa hàng sửa chữa đồ điện của anh Thân Nhân M, sinh năm 1991 ở cùng thôn. Tại đây, V đã bán cho anh M chiếc máy bơm trên với giá 100.000 Đ.

Ngày 17/7/2019, anh Trần Danh T đã nộp đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quế Võ về việc bị mất chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 99E1-273.71. Chị Hoàng Thị N cũng có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quế Võ về việc bị mất chiếc máy bơm màu xanh nhãn hiệu Bảo Long.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 59/KL-ĐGTS, ngày 19/7/2019 của Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “*Giá trị của chiếc xe máy Honda Wave màu trắng- đen- bạc (BKS: 99E1-273.71) và chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long sau khi đã trừ khấu hao tài sản được xác*

định giá trị còn lại tại thời điểm định giá tháng 7/2019 là: 12.483.000 Đ". Trong đó, giá trị của chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, đen, bạc là 11.900.000 Đ; giá trị của chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long là 583.000 Đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ thu giữ của anh Đàm Văn Đ 01 chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 99E1-273.71; thu giữ của anh Thân Nhân M 01 chiếc máy bơm nước màu xanh nhãn hiệu Bảo Long.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 99E1-273.71 thuộc sở hữu của anh Trần Danh T; 01 chiếc máy bơm nước màu xanh nhãn hiệu Bảo Long thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị N. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu. Anh T và chị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự.

Anh Đàm Văn Đ yêu cầu V trả lại số tiền 4.000.000 Đ.

Với nội dung trên, Bản Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi, cách thức, thời gian và địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai do cần tiền tiêu sài cá nhân nên đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy của anh T và chiếc máy bơm của chị N. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Căn cứ vào hành vi phạm tội; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 08 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi, người bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét. Buộc bị cáo V phải trả cho anh Đàm Văn Đ số tiền 4.000.000 Đ. Tịch thu xung công quỹ số tiền 100.000đ là tiền thu lời bất chính của V. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo V không tham gia tranh luận gì thêm chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với quan điểm của vị Đại diện Viện kiểm sát và không tham gia tranh luận gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, HĐXX thấy có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/7/2019 đến ngày 06/7/2019, Phạm Văn V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 99E1-273.71 trị giá 11.900.000 Đ của anh Trần Danh T và 01 chiếc máy bơm nước màu xanh nhãn hiệu Bảo Long trị giá 583.000 Đ của chị Hoàng Thị N. Tổng tài sản bị can V trộm cắp có trị giá 12.483.000 Đ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng và tạo dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, đang trong độ tuổi lao động nhưng vì lười lao động, bản thân bị cáo tại địa phương được xác định là đối tượng có biểu hiện trộm cắp tài sản, là đối tượng nghiện ma túy. Tại biên bản kiểm tra nước tiểu ngày 17/7/2019, thể hiện nồng độ morphine trong nước tiểu của bị cáo là trên 300 Morphine. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm M, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Công an huyện Quế Võ đầu thú. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên khi lượng hình cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo trộm cắp đã được thu hồi, những người bị hại là anh T và chị N không đề nghị bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đàm Văn Đ yêu cầu bị cáo V phải trả lại số tiền 4.000.000 Đ mà anh Đ đã Đ ý cho V vay khi cầm giữ xe máy. Do đó, buộc bị cáo V phải trả lại cho anh Đ số tiền 4.000.000 Đ.

Đối với số tiền 100.000đ là tiền bị cáo bán máy bơm cho anh Thân Văn M, anh M không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên nên cần tịch thu xung công quỹ số tiền 100.000đ là tiền thu lời bất chính của bị cáo.

Đối với anh Đàm Văn Đ là người cầm giữ xe máy và cho V vay 4.000.000 Đ, anh Thân Nhân M là người mua chiếc máy bơm của V. Anh Đ và anh M không biết các tài sản trên là do V trộm cắp có được. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 329 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử phạt:

Phạm Văn V 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/7/2019. Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Văn V 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/10/2019 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu xung công quỹ số tiền 100.000đ là số tiền bị cáo thu lời bất chính.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 466 và 469 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn V phải trả cho anh Đàm Văn Đ số tiền 4.000.000 Đ.

Kể từ ngày có đơn đề nghị thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 Đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 Đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- CQCSĐT - CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hoài Phương